

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ GIAO NHẬN HIKARI VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ GIAO NHẬN HIKARI VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HIKARI VIET NAM LOGISTICS AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HIKARI LOGISTICS.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106955627

3. Ngày thành lập: 26/08/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khối 14, Xã Phù Lỗ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
2.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
3.	Phá dỡ	4311
4.	Cho thuê xe có động cơ	7710
5.	Bán mô tô, xe máy	4541
6.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
7.	Bốc xếp hàng hóa	5224
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa;\n- Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và đường hàng không; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa.	5229
9.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
10.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
11.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

12.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý	4610
13.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); - kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác.	5210
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: - Hoạt động liên quan tới vận tải hành khách, động vật hoặc hàng hóa bằng đường bộ; - Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa; - Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy; - Lai dắt, cứu hộ đường bộ.	5221
15.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
16.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh. - Dịch vụ nhận ủy thác xuất nhập khẩu;	8299
18.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610
19.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: - Vận tải hàng hóa ven biển	5012
20.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
21.	Bán buôn thực phẩm	4632
22.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
23.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
24.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
25.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
26.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
27.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933(Chính)
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222

30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện).	4659
31.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
32.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
33.	Bán buôn đồ uống	4633
34.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
35.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
36.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
37.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
38.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
39.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
40.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Đại lý dịch vụ viễn thông	6190
41.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
42.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
43.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
44.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
45.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
46.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày.	5510
47.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
48.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
49.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
50.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
51.	Xây dựng nhà các loại	4100
52.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
53.	(Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật).	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ OANH	Số 34, ngõ 122 đường Khương Đình, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	60	013654828	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	60		
2	NGUYỄN THỊ MAI ANH	Khối 12,, Xã Phù Lỗ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20	019178000088	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20		
3	TRẦN ANH ĐỨC	Số nhà 246, đường Xương Giang, Thị trấn Hữu Lũng, Huyện Hữu Lũng, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20	082005928	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN ĐĂNG VIỆT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 22/09/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013434218

Ngày cấp: 31/05/2011

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 34, ngõ 122, đường Khương Đình, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 34, ngõ 122, đường Khương Đình, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội